**Thủ tục gia hạn nợ đối với người lao động và cơ sở sản xuất, kinh doanh *(Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh)* vay trực tiếp.**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Người vay:

Lập Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09a/GQVL đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh; Mẫu số 09b/GQVL đối với người lao động)*.

**Bước 2.** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra, trình Giám đốc NHCSXH nơi thực hiện thủ tục phê duyệt:

+ Nếu được gia hạn nợ: phê duyệt trên Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09a/GQVL hoặc 09b/GQVL);*

+ Nếu không được gia hạn nợ, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục thực hiện chuyển nợ quá hạn và gửi cho người vay hoặc người được ủy quyền Thông báo chuyển nợ quá hạn *(Mẫu số 14/GQVL)*

**b) Cách thức thực hiện:**

Người vay nộp hồ sơ vay vốn trực tiếp tới NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh: Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09a/GQVL):* 01 bản chính *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Đối với người lao động: Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09b/GQVL):* 01 bản chính *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

**d) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ người vay vốn.

**đ) Đối tượng thực hiện TTGQCV:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan giải quyết TTGQCV:** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**g) Kết quả thực hiện TTGQCV:**

- Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09a/GQVL hoặc 09b/GQVL);*

- Hoặc Thông báo chuyển nợ quá hạn *(Mẫu số 14/GQVL).*

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị gia hạn nợ *(Mẫu số 09a/GQVL) đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh;*

- Giấy đề nghị gia hạn nợ (*Mẫu số 09b/GQVL) đối với người lao động*.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTGQCV:**

+ Người vay có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+ Có Giấy đề nghị gia hạn nợ gửi NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

+ Đã vay vốn tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục để tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm;

+ Đến hạn trả nợ cuối cùng, người vay không trả được nợ do nguyên nhân khách quan và có nhu cầu xin gia hạn nợ;

+ Hồ sơ gia hạn nợ phải gửi đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục trước 05 ngày đến hạn trả nợ.

**l) Căn cứ pháp lý của TTGQCV:**

- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội;

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất;

- Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”;

- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Văn bản số 3137/NHCS-TDSV ngày 10/7/2017 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm đối với người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển”;

- Văn bản số 61/NHCS-TDSV ngày 10/01/2018 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm văn bản số 3137/NHCS-TDSV ngày 10/7/2017 của Tổng Giám đốc;

- Văn bản số 2630/NHCS-TDSV ngày 08/6/2018 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm văn bản số 3137/NHCS-TDSV ngày 10/7/2017 của Tổng Giám đốc.

- Văn bản số 8055/NHCS-TDSV ngày 30/10/2019 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.